Market Highlight

VietinBankSc

16 November 2015

HOSE 16/11/2015

VNINDEX	609.21	-2.06	-0.34%

KLGD	137,771,821	CP
GTGD	2,733.45	Tỷ
GTR NDTNN -	44.00	Tỷ

CP Tăng giá	99	CP
CP Giảm giá	136	CP
CP Đứng giá	69	CP

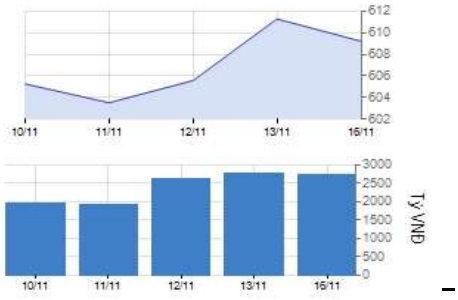

HNX 16/11/2015

HNXINDEX	81.05	-0.52	-0.64%

KLGD	51,412,331	CP
GTGD	500.31	Tỷ
GTR NDTNN	4.00	Tỷ

CP Tăng giá	83	CP
CP Giảm giá	102	CP
CP Đứng giá	194	CP

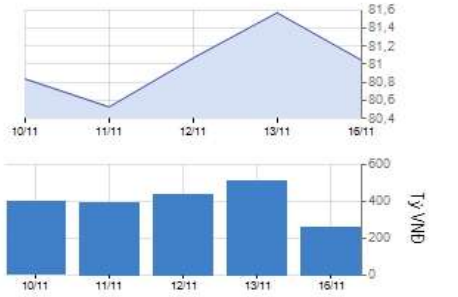

VN30 & HNX30 INDEX

VN30	619.14	-3.20	-0.51%
HNX30	148.65	-1.11	-0.74%

Tâm điểm

- Giao dịch thận trọng khiến chỉ số không duy trì được đà tăng
- Khối ngoại mua ròng hơn 100 tỷ đồng trên cả 2 sàn
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định thị trường
- Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- Diễn biến vĩ mô thế giới

Thị trường / Ngành

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Theo thị trường					
HOSE	1,035,295	11.1	2.1	15.9%	6.8%
HNX	144,793	9.9	1.8	12.6%	4.8%
Toàn bộ thị trường	**1,180,088**	**11.3**	**2.1**	**15.9%**	**6.7%**
Theo ngành					
Nhựa, cao su & sợi	6,924	8.5	0.9	9.3%	5.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	38,363	7.2	1.4	18.6%	10.5%
Thép và sản phẩm thép	34,267	8.1	1.4	21.1%	10.7%
Khai khoáng	21,649	93.7	4.0	-2.3%	-2.1%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	36,802	9.9	2.0	21.3%	10.8%
Xây dựng	38,574	10.2	1.3	13.2%	4.6%
Máy công nghiệp	8,283	7.0	1.1	15.4%	10.1%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	20,310	12.4	1.9	12.5%	9.1%
Lốp xe	6,662	8.8	2.2	23.9%	11.2%
Nuôi trồng nông & hải sản	38,184	22.1	1.6	11.4%	5.8%
Thực phẩm	77,869	9.1	2.9	14.8%	8.2%
Dược phẩm	13,779	10.0	2.0	20.2%	14.2%
Phần mềm	21,998	12.6	2.5	18.8%	7.5%
Sản xuất & phân phối điện	28,273	7.6	1.5	19.3%	9.6%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	89,247	6.9	1.9	29.6%	21.7%
Bảo hiểm nhân thọ	40,148	29.6	3.3	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	23,052	16.1	1.4	9.5%	5.7%
Ngân hàng	372,795	14.7	1.9	11.5%	0.8%
Bất động sản	166,444	16.9	2.1	9.8%	3.3%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	22,594	5.4	0.9	17.4%	7.7%

Thống kê thị trường

- HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

VietinBankSc
306 Ba Trieu
Hai Ba Trung
Hanoi
Vietnam
Tel: (844) 3974 7952
Fax: (844) 3974 1760
www.vietinbanksc.com.vn

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

• Lực cầu yếu khiến chỉ số VnIndex giằng co chủ đạo trong cả phiên, trong khi áp lực bán gia tăng khiến chỉ số HNX-Index giảm về sát mốc 81 với khối lượng tăng.
• VNM tiếp tục hỗ trợ giúp thị trường tránh giảm sâu, trong khi hầu hết các cổ phiếu vốn hóa lớn đều sụt giảm như GAS, BVH, VCB, CTG, BID...
• Cổ phiếu ngành nhựa vẫn duy trì đà tăng tốt, dẫn đầu về mức tăng do hưởng lợi từ giá dầu sụt giảm. Trong khi nhóm ngành thủy sản sụt giảm khá mạnh, tiếp theo là nhóm cổ phiếu bảo hiểm, dầu khí...
• Khối ngoại tiếp tục bán ròng trên HOSE hơn 44 tỷ đồng, mua ròng nhẹ hơn 3 tỷ trên HNX

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

• Chỉ số Vn-Index đang test lại vùng hỗ trợ của MA20 sau phiên tăng điểm ấn tượng ngày 13/11, khối lượng ở mức cao trên cả 2 sàn cho thấy dòng tiền vẫn tiếp tục duy trì tốt, tuy nhiên cũng thấy áp lực bán lớn sẽ cản trở đà tăng của chỉ số
• Đà tăng ngắn hạn vẫn chưa bị phá vỡ nhưng áp lực bán sẽ tiếp tục gia tăng khi chỉ số tiến về vùng kháng cự 615-620, chỉ số sẽ gặp cản mạnh tại vùng 640 mức đỉnh cũ Tháng 9/2014
• Các nhân tố ảnh hưởng tiêu cực tới đà tăng: Tỷ giá USD/VND vẫn tiếp tục xu hướng tăng sau khi Quốc hội thông qua kế hoạch kinh tế năm 2016 cho thấy một số vấn đề tiêu cực về nợ công, tăng trưởng kinh tế. Thị trường chứng khoán toàn cầu, đặc biệt là Châu Á hầu hết đều sụt giảm trước lo ngại về vấn đề an toàn tài sản sau những cuộc tấn công khủng bố. Sự sụt giảm mạnh giá dầu gần về mức đáy cũ Tháng 8/2015 có thể khiến lợi nhuận Quý 4/2015 của các doanh nghiệp dầu khí vốn hóa lớn sụt giảm mạnh.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

• Giảm tỷ trọng cổ phiếu khi chỉ số tiến tới mốc 615-620 với lực cầu yếu, tiếp tục duy trì trạng thái danh mục nếu lực cầu tốt và chốt lời dần khi chỉ số tiến tới vùng kháng cự mạnh 640
• Mua và nắm giữ cổ phiếu khi chỉ số sụt giảm lại về vùng 595-600 nếu lực cầu bắt đáy duy trì tốt

► Tin tức

Hoạt động doanh nghiệp

ITA: Quý 3 lãi 62 tỷ đồng, phát hành cổ phiếu "cứu nguy" dòng tiền

Doanh thu thuần quý 3 của ITA đạt 137 tỷ đồng, tăng hơn 20 tỷ đồng so với cùng kỳ 2014. Nhờ giảm đáng kể giá vốn hàng bán, lãi gộp thu được của ITA đạt gấp 3 lần quý 3/2014 – tương đương 89 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng, ITA lãi ròng 175 tỷ đồng, tăng 80,4% so với 9 tháng đầu năm 2014. Giải trình nguyên nhân tăng trưởng lợi nhuận, ITA cho biết trong kỳ công ty đã ký hợp đồng với một số doanh nghiệp về chuyển giao các lô đất mà công ty đang sở hữu. Chi trả các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khiến dòng tiền từ hoạt động kinh doanh của ITA bị âm 1.318 tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm 2015. Nhờ số tiền thu được từ phát hành thêm tăng vốn điều lệ, số dư tiền cuối quý 3 của ITA vẫn còn 25 tỷ đồng, giảm gần một nửa so với số dư đầu năm. Trong kỳ, ITA đã phát hành tăng vốn điều lệ từ mức 7.190 tỷ đồng lên 8.384 tỷ đồng, mức tăng 1.194 tỷ đồng. Mục đích phát hành nhằm cấn trừ công nợ đối với một loạt công ty liên quan.

Vĩ mô trong nước

USD tự do vọt qua 22.600 đồng

Theo tin từ VnEconomy, giá USD tự do đang tăng mạnh. Lúc gần 10h trưa 13/11, một số điểm giao dịch ngoại tệ tự do tại Hà Nội báo giá USD ở mức 22.595 đồng (mua vào) và 22.620 đồng (bán ra). So với cách đây 3 hôm, giá USD tự do hiện tăng 60 đồng. Từ tuần trước tới nay, giá USD tự do giằng co mạnh quanh ngưỡng 22.600 đồng. Trong khi đó, giá USD ngân hàng ổn định hơn và đang thấp hơn giá USD tự do khoảng 170-180 đồng ở chiều bán ra. Gần đây, có một khoảng thời gian giá USD ngân hàng cao hơn giá USD tự do.

Vĩ mô thế giới

Tỷ giá tăng 10 phiên liền mạch, Nhân dân tệ đặt "một chân" vào rổ tiền IMF

Ngày 16/11, Ngân hàng Trung ương Trung Quốc ấn định tỷ giá tham chiếu của đồng nhân dân tệ ở mức 6,375CNY/USD, tương ứng mức tăng 0,15% so với phiên trước. Đây là phiên thứ 10 liên tiếp Trung Quốc nâng tỷ giá tham chiếu đồng bản tệ, tăng 0,94% so với mức ngày 2/11. Chủ tịch Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) Christine Lagarde đã đề nghị ban lãnh đạo IMF đưa đồng nhân dân tệ vào giỏ định giá Quyền rút vốn đặc biệt (SDR) của tổ chức này. Bà Lagarde cho biết trong báo cáo gửi ban lãnh đạo, các chuyên gia IMF nhất trí cho rằng đồng nhân dân tệ của Trung Quốc hiện đã "đáp ứng các tiêu chuẩn để trở thành đồng tiền có thể sử dụng tự do".

Market Highlight

VietinBankSc

HOSE	16/11/2015	VNINDEX	609.21	-2.06	-0.34%	137,771,821 CP	2,733.45 bil VND

Giao dịch thận trọng khiến chỉ số không duy trì được đà tăng

- Vn-Index giảm 2.06 điểm xuống mức 609.21 (-0.34%). Mẫu hình nến Doji hình thành cùng sự suy giảm khối lượng cho thấy tâm lý nhà đầu tư khá thận trọng sau phiên tăng điểm trước
- Chỉ số vẫn tiếp tục duy trì trên đường MA20 và khả năng tiếp tục test lại đường MA20 để xác định xu hướng
- MACD sụt giảm cắt xuống đường tín hiệu cho tín hiệu khá tiêu cực
- Vùng hỗ trợ: 595-600
- Vùng kháng cự 1: 615-620, Kháng cự 2: 640

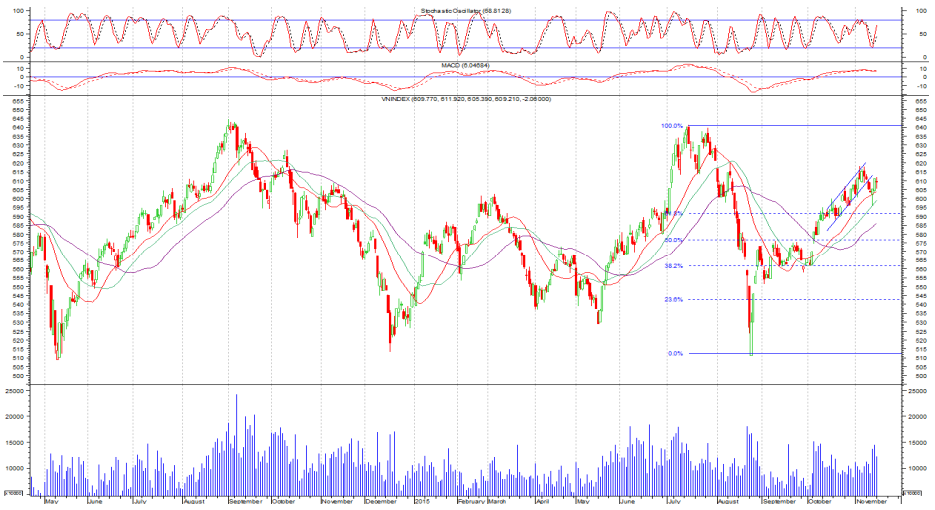

HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	0.1 (1.2%)	15,345,090
FIT	0.4 (3.8%)	10,706,230
OGC	-0.1 (-3.1%)	6,102,660
CII	-0.4 (-1.9%)	4,954,730
SBT	0.6 (3.6%)	4,612,720

HOSE Top 5 theo % tăng

VNH	0.1 (8.3%)	39,950
VPH	0.6 (7.0%)	113,110
KHA	1.9 (6.9%)	24,240
VNG	0.6 (6.8%)	10
VMD	1.8 (6.8%)	10,750

HOSE Top 5 theo % giảm

PTK	-0.1 (-9.1%)	42,250
PNC	-0.8 (-7.0%)	10
LDG	-0.9 (-6.7%)	1,168,710
VID	-0.4 (-6.7%)	4,840
PIT	-0.5 (-6.5%)	660

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

DLG	22.0	tỷ	2,195,000
VIC	9.4	tỷ	215,380
SSC	6.3	tỷ	267,760
DPM	5.4	tỷ	166,240
SJS	4.8	tỷ	53,600

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

MSN	-53.9	tỷ	-	740,360
CSV	-20.2	tỷ	-	140,490
HPG	-16.4	tỷ	-	552,330
PTTHUYSAN	-5.7	tỷ	-	175,340
GAS	-3.9	tỷ	-	90,230

GD NDTNN	KL Ròng		GT Ròng (tỷ)
HOSE	1,942,390	-	44.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- Mở cửa trong sắc đỏ, VN-Index giằng co mạnh, thời điểm bị điều chỉnh sâu nhất, chỉ số chọc thủng mức 606 điểm trước khi hồi lại phần nào vào cuối phiên
- Cầu yếu và lực bán lấn lướt, tuy nhiên tâm lý nhà đầu tư vẫn bình tĩnh khi hoạt động bán ngưng lại lúc VN-Index giảm sâu khiến chỉ số quay đầu phục hồi
- Nhóm cổ phiếu chủ chốt phân hoá không đỡ nổi thị trường, đóng cửa, chỉ có VNM tăng 3000 đồng; BVH giảm 1.000 đồng, VIC giảm 900 đồng…
- FLC dẫn đầu sàn về thanh khoản với hơn 15,3 triệu cổ phiếu. Tiếp đó là FIT đạt hơn 10,7 triệu; OGC đạt hơn 6,10 triệu; CII đạt hơn 4,95 triệu...
- Khối ngoại bán ròng 44 tỷ đồng trên HOSE, mua nhiều DLG 22.2 tỷ, VIC 9.4 tỷ, bán ròng MSN 53.9 tỷ, CSV 20.2 tỷ, HPG 16.4 tỷ…

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	47.1	125,522.46	22.9	2.8	10.8%	0.9%
GAS	1,894.4	43.1	81,648.56	6.7	2.0	30.7%	22.9%
BID	3,418.7	23.5	80,339.81	12.6	2.1	16.2%	0.8%
VIC	1,849.9	43.4	80,286.42	40.9	3.0	8.1%	2.1%
CTG	3,723.4	20.3	75,585.11	13.4	1.4	10.4%	0.9%
MSN	746.7	73.5	54,883.76	30.6	3.5	9.2%	3.2%
BVH	680.5	58.0	39,467.34	29.6	3.3	10.8%	2.8%
MBB	1,600.0	14.8	23,680.00	7.2	1.0	15.2%	1.3%
STB	1,885.2	12.5	23,565.20	9.0	0.8	10.6%	1.0%
HPG	732.9	29.6	21,693.47	6.5	1.6	26.4%	14.8%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	348.1	32.5	11,311.63	5.7	0.9	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	20.3	75,585.11	13.4	1.4	19.6	GIU
SSI	470.1	23.2	10,905.33	14.9	1.6	NA	TH.DOI
FPT	397.4	54.0	21,462.26	12.6	2.6	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	23.5	80,339.81	12.6	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	43.1	81,648.56	6.7	2.0	NA	TH.DOI

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
HOSE Top 25	Mua ròng NDTNN										
1	DLG	51,327,103	0.19%	-	-	-	-	2,195,000	21.95	-	-
2	VIC	269,524,633	0.14%	460,320	20.10	244,940	10.69	-	-	-	-
3	SSC	236,167,298	0.50%	295,430	6.90	27,670	0.65	-	-	-	-
4	DPM	81,530,575	0.28%	66,240	2.16	-	-	100,000	3.28	-	-
5	SJS	426,139	0.47%	54,600	4.89	1,000	0.09	-	-	-	-
6	VCB	237,320,888	0.21%	187,230	8.81	89,550	4.22	-	-	-	-
7	NAF	12,222,660	0.08%	126,920	4.18	4,500	0.15	-	-	-	-
8	FIT	66,335,701	0.12%	377,100	3.93	10,000	0.11	-	-	-	-
9	NT2	84,694,683	18.08%	236,280	6.37	119,680	3.23	-	-	-	-
10	NCT	9,761,137	11.70%	17,840	2.66	-	-	-	-	-	-
11	ELC	13,972,067	14.90%	107,300	2.36	-	-	-	-	-	-
12	BID	952,239,276	2.15%	85,000	2.00	14,640	0.34	-	-	-	-
13	CIG	20,725,244	36.44%	79,560	1.66	1,220	0.03	-	-	-	-
14	VHC	16,097,789	31.58%	40,060	1.44	-	-	-	-	-	-
15	HBC	1,434,233	47.08%	55,000	1.07	4,000	0.08	-	-	-	-
16	SFG	2,617,025	24.84%	47,010	1.46	16,000	0.50	-	-	-	-
17	PGD	24,771,899	7.71%	25,200	1.16	5,000	0.23	-	-	-	-
18	FCM	19,376,245	1.74%	139,930	0.94	5,000	0.03	-	-	-	-
19	KBC	85,657,619	30.99%	64,210	0.89	-	-	-	-	-	-
20	BHS	28,965,355	3.02%	41,840	0.82	-	-	-	-	-	-
21	CTG	15,190,407	29.59%	38,400	0.78	-	-	-	-	-	-
22	SHI	43,096,928	3.01%	39,040	0.75	-	-	-	-	-	-
23	ITA	272,852,920	19.19%	124,050	0.77	5,000	0.03	-	-	-	-
24	BVH	162,742,756	25.08%	16,370	0.95	4,790	0.28	-	-	-	-
25	HT1	123,044,597	10.31%	36,330	1.06	14,350	0.42	102,670	2.97	102,670	2.97
HOSE Top 25	Bán ròng NDTNN										
1	MSN	105,710,570	33.97%	152,000	10.95	892,360	64.90	-	-	-	-
2	CSV	1	49.00%	-	-	140,490	20.16	-	-	-	-
3	HPG	71,549,603	39.24%	105,750	3.14	658,080	19.53	-	-	-	-
4	PTTHUYSAN	40,901,016	37.26%	138,210	4.50	313,550	10.22	-	-	-	-
5	GAS	889,466,010	2.06%	114,250	4.92	204,480	8.81	-	-	-	-
6	COM	25,165,900	15.00%	-	-	110,460	2.98	-	-	-	-
7	HSG	7,877,410	41.17%	62,250	2.73	110,000	4.83	-	-	-	-
8	BMP	8	49.00%	240	0.03	15,060	2.04	130,000	16.25	130,000	16.25
9	BCI	33,210,255	10.70%	20,000	0.45	100,000	2.27	-	-	-	-
10	SBA	82,946,392	5.40%	-	-	100,000	1.76	-	-	-	-
11	VNL	4	49.00%	640	0.09	13,310	1.83	140,000	19.46	140,000	19.46
12	KDC	67,673,644	22.63%	34,340	0.81	100,000	2.35	-	-	-	-
13	SVC	4,443,013	31.22%	55,450	1.91	96,750	3.39	-	-	-	-
14	EIB	46,801,524	26.21%	-	-	112,170	1.28	-	-	-	-
15	HAG	211,189,607	15.85%	100,420	1.38	172,700	2.38	-	-	-	-
16	TDH	2,535,445	42.96%	-	-	71,540	0.98	-	-	-	-
17	SGT	13,056,565	13.43%	-	-	61,000	0.96	-	-	-	-
18	HHS	50,180,212	27.47%	-	-	44,390	0.72	-	-	-	-
19	LCG	10,520,088	35.20%	-	-	76,030	0.51	-	-	-	-
20	HDC	7,248,224	31.37%	-	-	31,860	0.45	-	-	-	-
21	DPR	10,607,510	24.33%	4,000	0.12	16,040	0.50	-	-	-	-
22	FCN	2,522	31.92%	-	-	9,000	0.19	-	-	-	-
23	SMC	6,126,300	5.24%	3,190	0.05	14,740	0.22	-	-	-	-
24	PDN	5,836,528	1.73%	-	-	3,000	0.12	-	-	-	-
25	BGM	22,004,882	0.91%	-	-	50,650	0.12	-	-	-	-

Market Highlight

VietinBankSc

HNX	16/11/2015	HNX-Index	81.05	-0.52	-0.64%	51,412,331 CP	500.31 bil. VND

Áp lực bán gia tăng khiến chỉ số sụt giảm

-Chỉ số HNX-Index giảm 0.52 điểm xuống mức 81.05 (-0.64%), cây nến thân đỏ cùng khối lượng gia tăng cho thấy áp lực bán gia tăng khá mạnh trong phiên hôm nay.
- MACD sụt giảm, cắt xuống đường tín hiệu cho cảnh báo tiêu cực về khả năng sụt giảm
- Dải Bollinger Band thu hẹp cho thấy chỉ số sẽ tiếp tục giao động trong biên độ hẹp
- Vùng hỗ trợ: 80
- Kháng cự: 82-83

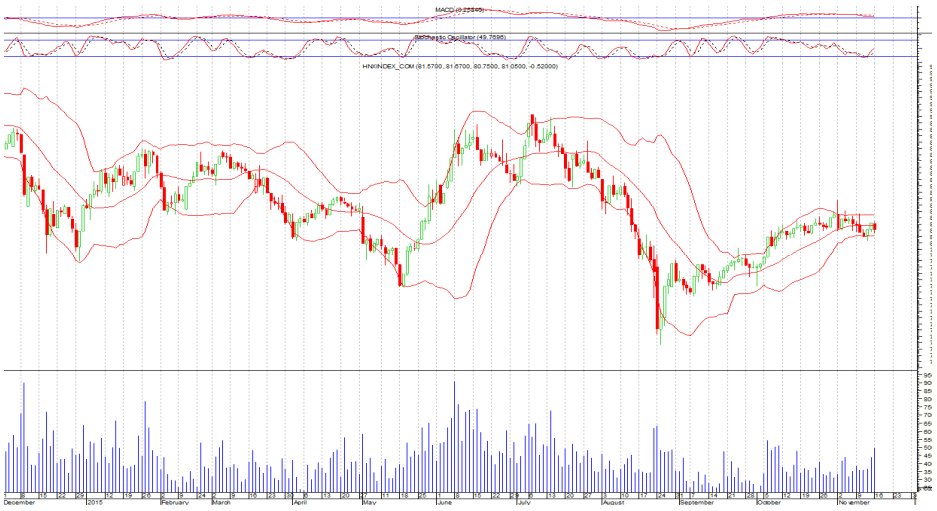

HNX Top 5	theo KLGD	
SCR	0.4 (4.9%)	11,048,730
KLF	-0.2 (-4.3%)	3,979,170
VIX	0.6 (8.7%)	2,464,340
TIG	0.1 (0.9%)	2,354,200
ACM	0.4 (9.3%)	1,883,700

HNX Top 5	theo % tăng	
BED	2.9 (10.0%)	11,800
NFC	1.9 (10.0%)	100
VNF	7 (9.9%)	4,900
SDN	1.9 (9.8%)	200
SGH	3.2 (9.8%)	500

HNX Top 5	theo % giảm	
HAD	-4.7 (-10.0%)	100
VC5	-0.2 (-10.0%)	100
LBE	-1.7 (-9.9%)	100
LDP	-4 (-9.9%)	2,400
HKB	-1.8 (-9.6%)	629,600

HNX Top 5	Mua ròng NDTNN		
VCS	0,9	tỷ	14,000
CHP	0,4	tỷ	20,000
VCG	0,3	tỷ	24,200
PHP	0,3	tỷ	12,200
HMH	0,3	tỷ	15,500

HNX Top 5	Bán ròng NDTNN		
PTI	-0,2	tỷ	7,000
VAT	-0,1	tỷ	10,200
HPC	-0,1	tỷ	28,099
PMC	-0,1	tỷ	1,400
EFI	0,0	tỷ	5,300

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	288,500	4.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- Thị trường đảo chiều ngay sau ít phút mở cửa. Sắc đỏ không quá đậm nhưng trải dài và ngày một mở rộng trước khi hồi lại vào lúc đóng cửa
- Lực cầu ủng hộ khá tốt. Cuối chiều, nhiều mã lớn có dấu hiệu hồi phục giúp đà giảm chững lại, chỉ số chốt phiên thoát khỏi mức đáy trong ngày.
- Nhóm cổ phiếu chủ chốt không đỡ nổi thị trường, đóng cửa, chỉ có SCR tăng 400 đồng; KLS và VCG dừng mốc tham chiếu; các mã còn lại đồng loạt giảm đỏ
- Vươn lên dẫn đầu thanh khoản là SCR với 11 triệu đơn vị, tiếp đến là KLS với gần 4 triệu, VIX 2.5 triệu, TIG 2.4 triệu, ACM gần 1.9 triệu
- Khối ngoại mua ròng 4 tỷ đồng, mua vào VCS. CHP, VCG, PHP và HMH…bán ròng PTI, VAT, HPC, PMC và EFI…

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	20.2	18,104.73	19.1	1.5	7.8%	0.5%
PVS	446.7	20.3	9,068.02	5.0	0.9	17.8%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	- 70.5	8.7	-10.7%	-8.5%
PHP	327.0	23.0	7,520.08	12.9	2.2	6.7%	4.0%
SHB	948.1	6.7	6,352.26	8.2	0.6	7.4%	0.5%
VCG	441.7	12.3	5,433.04	14.7	1.0	5.7%	1.6%
PVI	222.3	24.3	5,401.56	17.3	0.9	4.7%	1.8%
NTP	62.0	65.0	4,028.25	11.6	2.5	22.8%	13.0%
PLC	80.8	37.4	3,021.83	8.6	2.3	28.7%	9.4%
VCS	42.4	67.0	2,840.76	7.4	2.9	44.2%	14.1%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	12.3	5,433.04	14.7	1.0	NA	**TH.DOI**
NDN	32.3	12.9	417.06	4.3	1.1	19.6	**MUA**
PVS	446.7	20.3	9,068.02	5.0	0.9	NA	**TH.DOI**
CEO	68.6	14.5	995.05	6.0	1.3	NA	**TH.DOI**
ACB	896.3	20.2	18,104.73	19.1	1.5	13.0	**BAN**
SHB	948.1	6.7	6,352.26	8.2	0.6	NA	**TH.DOI**

- **Nguyễn Việt Dũng** — **Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích**
  dungnv@vietinbanksc.com.vn

- **Đặng Trần Hải Đăng** — **Phó phòng Nghiên cứu Phân tích**
  dangdth@vietinbanksc.com.vn

- **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
  - Tổng hợp thông tin vĩ mô
  - Phân tích kỹ thuật
  - Nhận định, bình luận thị trường

- **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
  - Ngân hàng
  - Dược phẩm
  - Phân bón
  - Nước giải khát

- **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
  - Cao su
  - Thủy sản
  - Dệt may
  - Mía đường

- **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
  - Bất động sản
  - Thép
  - Xây dựng

- **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
  - Dầu khí
  - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.